

Repixon
6mg/ml



GMP - WHO

Thành phần:
Ambroxol HCl: 6 mg
Tá dược vừa đủ 1ml.
Chỉ định, liều dùng - cách dùng, chống chỉ định, tác dụng không mong muốn và các thông tin khác:
Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.
Bảo quản:
Nơi khô, dưới 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.
Tiêu chuẩn: TCCS.
Để xa tầm tay trẻ em; Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Siro uống

GMP - WHO

Số ĐK:
LSX:
NSX:
HD:

Repixon
6mg/ml

Ambroxol HCl 6 mg

Lọ 60ml

ABIPHA - CNC

Sản xuất tại:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO ABIPHA
Địa chỉ: Lô đất CN-2, Khu công nghiệp Phú Nghĩa, Xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Website: www.abipha.com.vn
Điện thoại: 024 6262 7788



GMP - WHO

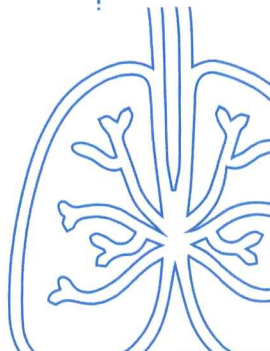
Siro uống



Repixon
6mg/ml

Ambroxol HCl 6 mg

Hộp 1 lọ x 60 ml



Repixon
6mg/ml

Thành phần:
Ambroxol HCl: 6 mg
Tá dược vừa đủ 1ml.

Chỉ định, Cách dùng, liều dùng, Chống chỉ định và các thông tin khác:
Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.

Bảo quản:
Nơi khô, dưới 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.

Tiêu chuẩn: TCCS.

Để xa tầm tay trẻ em;
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

GMP - WHO

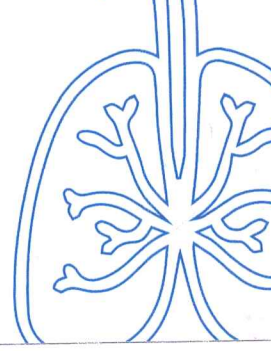
Siro uống



Repixon
6mg/ml

Ambroxol HCl 6 mg

Hộp 1 lọ x 60 ml



Repixon
6mg/ml

Số ĐK:
Số Lô SX:
NSX:
HD:

ABIPHA - CNC

Sản xuất tại:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO ABIPHA
Địa chỉ: Lô đất CN-2, KCN Phú Nghĩa, Xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.



100mg/ml

Repixon

GMP - WHO

Siro uống

Repixon

6mg/ml

Ambroxol HCl 6 mg

Lọ 100ml

Thành phần:

Ambroxol HCl:6 mg

Tá dược vừa đủ 1ml

Chỉ định, liều dùng - cách dùng, chống chỉ định, tác dụng không mong muốn và các thông tin khác:

Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.

Bảo quản:

Nơi khô, dưới 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.

Tiêu chuẩn: TCCS.

Để xa tầm tay trẻ em; Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Số DK:

LSX:

NSX:

HD:

ABIPHA - CNC

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO ABIPHA

Địa chỉ: Lô đất CN-2, Khu công nghiệp Phú Nghĩa, Xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Website: www.abipha.com.vn

Điện thoại: 024 6262 7788

M.S.D.N: 0107469570 - C.T.C.P

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO ABIPHA

H. CHƯƠNG MỸ - TP. HÀ NỘI

GMP - WHO

Siro uống

Repixon

6mg/ml

Ambroxol HCl 6 mg

Hộp 1 lọ x 100^{ml}

Thành phần:

Ambroxol HCl: 6 mg

Tá dược vừa đủ 1ml.

Chỉ định, Cách dùng, liều dùng, Chống chỉ định và các thông tin khác:

Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.

Bảo quản:

Nơi khô, dưới 30° C, tránh ánh sáng trực tiếp.

Tiêu chuẩn: TCCS.

Để xa tầm tay trẻ em; Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

GMP - WHO

Repixon

6mg/ml

Ambroxol HCl 6 mg

Hộp 1 lọ x 100^{ml}

Số DK:

Số Lô SX:

NSX:

HD:

ABIPHA - CNC

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO ABIPHA

Địa chỉ: Lô đất CN-2, KCN Phú Nghĩa, Xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Repixon
6mg/ml

GMP - WHO

Siro uống

GMP - WHO

Repixon
6mg/ml

Ambroxol HCl 6 mg

Lọ 125ml

Thành phần:
Ambroxol HCl: 6 mg
Tả dược vừa đủ 1ml.
Chỉ định, liều dùng - cách dùng, chống chỉ định, tác dụng không mong muốn và các thông tin khác:
Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.
Bảo quản:
Nơi khô, dưới 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.
Tiêu chuẩn: TCCS.
Để xa tầm tay trẻ em; Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Số DK:
LSX:
NSX:
HD:

Sản xuất tại:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO ABIPHA
Địa chỉ: Lô đất CN-2, Khu công nghiệp Phú Nghĩa, Xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Website: www.abipha.com.vn
Điện thoại: 024 6262 7788

M.S.D.N: 0107469570 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO ABIPHA
H. CHUỖI PHÂN PHỐI HÀ NỘI

GMP - WHO

Repixon
6mg/ml

Ambroxol HCl 6 mg

Hộp 1 lọ x 125ml

Thành phần:
Ambroxol HCl: 6 mg
Tả dược vừa đủ 1ml.

Chỉ định, Cách dùng, liều dùng, Chống chỉ định và các thông tin khác:
Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.

Bảo quản:
Nơi khô, dưới 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.

Tiêu chuẩn: TCCS.

Để xa tầm tay trẻ em;
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

GMP - WHO

Repixon
6mg/ml

Ambroxol HCl 6 mg

Hộp 1 lọ x 125ml

Số DK:
Số Lô SX:
NSX:
HD:

Sản xuất tại:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO ABIPHA
Địa chỉ: Lô đất CN-2, KCN Phú Nghĩa, Xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Repixon
6mg/ml

GMP - WHO

Siro uống

GMP - WHO

Số DK:
LSX:
NSX:
HD:

Thành phần:
Ambroxol HCl:.....6 mg
Tá dược vừa đủ 1ml.
Chỉ định, liều dùng - cách dùng, chống chỉ định, tác dụng không mong muốn và các thông tin khác:
Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.
Bảo quản:
Nơi khô, dưới 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.
Tiêu chuẩn: TCCS.
Để xa tầm tay trẻ em; Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Repixon
6mg/ml

Ambroxol HCl 6 mg

Lọ 150ml

ABIPHA - CNC

Sản xuất tại:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO ABIPHA
Địa chỉ: Lô đất CN-2, Khu công nghiệp Phú Nghĩa, Xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Website: www.abipha.com.vn
Điện thoại: 024 6262 7788

M.S.D.N: 0107469570 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO ABIPHA
H. CHUONG MY - TP. HANOI

GMP - WHO

Siro uống

Repixon
6mg/ml

Ambroxol HCl 6 mg

Hộp 1 lọ x 150ml

Thành phần:
Ambroxol HCl:..... 6 mg
Tá dược vừa đủ 1ml.
Chỉ định, Cách dùng, liều dùng, Chống chỉ định và các thông tin khác:
Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.
Bảo quản:
Nơi khô, dưới 30° C, tránh ánh sáng trực tiếp.
Tiêu chuẩn: TCCS.
Để xa tầm tay trẻ em;
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Repixon
6mg/ml

Ambroxol HCl 6 mg

Hộp 1 lọ x 150ml

ABIPHA - CNC

Sản xuất tại:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO ABIPHA
Địa chỉ: Lô đất CN-2, KCN Phú Nghĩa, Xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

GMP - WHO

Siro uống

Repixon
6mg/ml

Ambroxol HCl 6 mg

Hộp 1 lọ x 150ml

Số DK:
Số Lô SX:
NSX:
HD:

Repixon
6mg/ml

Ambroxol HCl 6 mg

Hộp 1 lọ x 150ml

ABIPHA - CNC

Sản xuất tại:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO ABIPHA
Địa chỉ: Lô đất CN-2, KCN Phú Nghĩa, Xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

1. Tên thuốc: Repixon 6mg/ml

2. Các dấu hiệu lưu ý và khuyến cáo khi dùng thuốc:

ĐỂ XA TÀM TAY CỦA TRẺ EM

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

3. Thành phần công thức thuốc

Mỗi 1ml siro uống chứa:

Ambroxol HCl 6 mg

Tá dược: Glycerin, sorbitol 70%, đường trắng, natri benzoate, acid citric khan, acesulfam K, xanthan gum, natri saccharin, hương chuối, nước tinh khiếtvđ..... 1 ml

4. Dạng bào chế:

Dung dịch không màu, trong, không có tiểu phân lạ, vị ngọt, mùi hương chuối nhẹ.

5. Chỉ định:

Làm loãng đờm trong các bệnh phế quản phổi cấp và mạn tính có kèm theo sự tiết chất nhầy bất thường và sự vận chuyển chất nhầy bị suy yếu.

6. Cách dùng, liều dùng

Cách dùng:

Uống: uống với nước sau khi ăn.

Liều dùng:

Người lớn và trẻ em trên 10 tuổi: 30 - 60 mg/lần (tương đương 5 - 10ml/lần), ngày 2 lần.

Trẻ em 5 - 10 tuổi: 15 - 30 mg/lần (tương đương 2,5 - 5ml/lần), ngày 2 lần.

7. Chống chỉ định:

Người bệnh đã biết quá mẫn với ambroxol hoặc một trong các thành phần của thuốc.

Loét dạ dày tá tràng tiến triển.

8. Cảnh báo và thận trọng:

- Đã có báo cáo về phản ứng da nghiêm trọng khi sử dụng ambroxol như: hồng ban đa dạng, hội chứng Stevens – Johnson (SJS) hoặc hoại tử biểu mô nhiễm độc (TEN) và hội chứng ngoại ban mụn mủ toàn thân cấp tính (AGEP). Do đó, trong trường hợp có sự tiến triển của các triệu chứng hoặc dấu hiệu này trên da (đôi khi kèm theo mụn nước hoặc tổn thương niêm mạc), nên ngừng sử dụng ambroxol ngay lập tức và cần đến sự giúp đỡ của y tế.
- Trong trường hợp nhu động phế quản bị rối loạn và lượng dịch tiết lớn hơn (như trong hội chứng lông mao ác tính hiếm gặp), ambroxol nên được sử dụng thận trọng vì sự tắc nghẽn tiết dịch có thể xảy ra.
- Trong trường hợp suy thận hoặc bệnh gan nặng, ambroxol chỉ được sử dụng theo sự chỉ định của bác sỹ. Cũng như bất kỳ loại thuốc nào được chuyển hóa ở gan và thải trừ ở thận, có sự tích lũy chất chuyển hóa của ambroxol tạo thành ở gan trong trường hợp bị suy thận nặng.
- Bệnh nhân bị di truyền hiếm gặp không dung nạp fructose, kém hấp thu glucose – galactose hoặc thiếu enzym sucrase-isomaltase không nên sử dụng do thuốc có thành phần sorbitol (nguồn gốc của fructose) và saccharose.
- Cần chú ý với người bị loét đường tiêu hóa và các trường hợp ho ra máu, vì ambroxol có thể làm tan các cục đông fibrin và làm xuất huyết trở lại. Chỉ điều trị ambroxol một đợt ngắn, không đỡ phải thăm khám lại.



9. Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú

Thời kỳ mang thai:

Chưa có tài liệu nói đến tác dụng xấu khi dùng thuốc trong lúc mang thai. Dù sao cũng cần thận trọng khi dùng thuốc này trong 3 tháng đầu của thai kỳ.

Thời kỳ cho con bú:

Chưa có thông tin về nồng độ của bromhexin cũng như ambroxol trong sữa. Khi cho con bú, không nên sử dụng sản phẩm này.

10. Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe và vận hành máy móc:

Không ảnh hưởng.

11. Tương tác, tương kỵ của thuốc:

Tương tác thuốc:

Dùng ambroxol với kháng sinh (amoxicilin, cefuroxim, erythromycin, doxycyclin) làm tăng nồng độ kháng sinh trong nhu mô phổi.

Không phối hợp ambroxol với một thuốc chống ho (thí dụ codein) hoặc một thuốc làm khô đờm (thí dụ atropin): Phối hợp không hợp lý.

12. Tác dụng không mong muốn (ADR):

Rối loạn hệ thống miễn dịch:

Hiếm ($1/10.000 < ADR < 1/1.000$): phản ứng quá mẫn.

Tần số chưa biết: phản ứng phản vệ, bao gồm sốc phản vệ, phù mạch và ngứa.

Rối loạn da và mô dưới da:

Hiếm ($1/10.000 < ADR < 1/1.000$): phát ban.

Tần số chưa biết: phù mạch, mày đay, ngứa.

Rối loạn tiêu hóa:

Không phổ biến ($1/1.000 < ADR < 1/100$): Buồn nôn, nôn, tiêu chảy và đau bụng trên bao gồm cả đau dạ dày.

Rối loạn hô hấp, lồng ngực và trung thất.

Tần số chưa biết: Co thắt phế quản. Nguy cơ tăng tác nghẽn phế quản ở một số bệnh nhân không có khả năng khạc đờm hiệu quả.

Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc

13. Quá liều và cách xử trí:

Chưa có báo cáo về dấu hiệu quá liều. Nếu xảy ra, cần ngừng thuốc và điều trị triệu chứng.

14. Các đặc tính dược lực học:

Ambroxol là một chất chuyển hóa của bromhexin, có tác dụng và công dụng tương tự như bromhexin.

Ambroxol có tác dụng làm đờm lỏng hơn, ít quánh hơn nên dễ bị tống ra ngoài, vì vậy thuốc có tác dụng long đờm. Một vài tài liệu có nêu ambroxol cải thiện được triệu chứng và làm giảm số đợt cấp tính trong bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính nặng.

Kết quả nghiên cứu gần đây cho thấy ambroxol có tính chất kháng viêm và có hoạt tính của chất chống oxy hóa. Ngoài ra, ambroxol còn có tác dụng gây tê tại chỗ thông qua chẹn kênh natri ở màng tế bào.

Ambroxol có thể kích thích tổng hợp và bài tiết chất diện hoạt phế nang. Thuốc đã được coi là một chất hoạt hóa chất diện hoạt phế nang. Tuy vậy, thuốc không có hiệu quả khi dùng cho người mẹ để phòng hội chứng suy hô hấp ở trẻ sơ sinh, nhưng thuốc có hiệu quả khiếm tốn khi điều trị sớm cho trẻ nhỏ phát bệnh.

Khí dung ambroxol có tác dụng đối với người bệnh ứ protein phế nang, mà không chịu rửa phế quản. Ambroxol cũng có tác dụng bài tiết acid uric qua nước tiểu, tác dụng này phụ thuộc vào liều. Liều tối thiểu có hiệu quả làm giảm acid uric huyết tương khoảng 250 – 500 mg/ngày chia làm 2 lần. Liều cao tới 1 g vẫn dung nạp tốt.

15. Các đặc tính dược động học:

Hấp thu: Ambroxol hấp thu nhanh sau khi uống.

Phân bố: Thuốc khuếch tán nhanh từ máu đến mô với nồng độ thuốc cao nhất trong phổi.

Sinh khả dụng khoảng 70%. Nồng độ tối đa trong huyết tương đạt được trong vòng 0,5 - 3 giờ sau khi dùng thuốc. Với liều điều trị, thuốc liên kết với protein huyết tương xấp xỉ 90%.

Chuyển hóa: Ambroxol được chuyển hóa chủ yếu ở gan.

Thải trừ: Nửa đời trong huyết tương từ 7 - 12 giờ. Thuốc bài tiết qua thận khoảng 83 %.

16. Quy cách đóng gói:

Hộp 1 lọ x 60ml, 100ml, 125ml, 150ml.

17. Điều kiện bảo quản, hạn dùng, tiêu chuẩn chất lượng:

- Điều kiện bảo quản: Nơi khô, dưới 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.

- Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Không dùng quá thời hạn in trên bao bì.

Sau khi mở nắp lọ thuốc, nên sử dụng trong vòng không quá 1 tháng kể từ ngày mở nắp.

- Tiêu chuẩn chất lượng: TCCS.

18. Tên, địa chỉ của cơ sở sản xuất thuốc:

Sản xuất tại: Công ty Cổ phần Dược phẩm Công nghệ cao Abipha

Địa chỉ: Lô đất CN-2, Khu công nghiệp Phú Nghĩa, Xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

